

2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành **ngày 20 tháng 01 năm 2025** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 390/2024/TLST- DS ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1). Trụ sở: H L, phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý (Theo Văn bản ủy quyền số 58/2023/UQ-HĐQT ngày 12/7/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V1).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Bạch L, sinh năm 1988; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số 0112/2024/UQ-VPB ngày 01/10/2024).

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà Huỳnh Thúy Á, sinh năm 1989;

2.2. Ông Nguyễn Nhân E, sinh năm 1981;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Á: Ông Nguyễn Nhân E, sinh năm 1981 (Theo Giấy ủy quyền ngày 13/12/2024).

Hộ khẩu thường trú: số B, ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Huỳnh Thúy Á và ông Nguyễn Nhân E có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 20/01/2025 là 420.412.300 (Bốn trăm hai mươi triệu bốn trăm mười hai nghìn ba trăm) đồng; trong đó:

- Hợp đồng số LN2109274379446 ngày 21/10/2021 với số tiền nợ tổng cộng là 363.979.410 đồng, bao gồm: nợ gốc là 273.657.918 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.254.874 đồng, nợ lãi quá hạn là 87.066.618 đồng;

- Hợp đồng số LD2215301276 ngày 02/6/2022 với số tiền nợ tổng cộng là 28.558.671 đồng, bao gồm: nợ gốc là 18.242.997 đồng, nợ lãi trong hạn là 337.529 đồng, nợ lãi quá hạn là 9.978.145 đồng;

- Hợp đồng số LD2308601564 ngày 27/3/2023 với số tiền nợ tổng cộng là 27.874.219 đồng, bao gồm: nợ gốc là 18.103.682 đồng, nợ lãi trong hạn là 327.631 đồng, nợ lãi quá hạn là 9.442.906 đồng.

Bà Á và ông E còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay nêu trên kể từ ngày 21/01/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ cho V1.

Trường hợp bà Á và ông E không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì V1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho V1, tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu MAZDA biển số 71A-114.45 do Phòng Cảnh sát an ninh B cấp ngày 15/10/2021 do bà Huỳnh Thúy Á đứng tên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2109274379446 ngày 11/10/2021. Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì bà Á và ông E tiếp tục có nghĩa vụ trả cho V1 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Huỳnh Thúy Á và ông Nguyễn Nhân E phải liên đới chịu án phí là 10.408.000 (Mười triệu bốn trăm lẻ tám nghìn) đồng; bà Á và ông E còn phải nộp số tiền này.

- Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.735.000 (Chín triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004225 ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Huyền